

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: 72/2020/HS-ST

Ngày 27-11-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Tùng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Văn Bốn;

2. Ông Mạc Ngọc Day.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:*** Bà Hoàng Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2020/TLST-HS, ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 68/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: TRẦN VIỆT C (tên gọi khác: không), sinh năm 1972 tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 07/12;

- Họ tên cha: Trần T, sinh năm 1937 (đã chết);

- Họ tên mẹ: Lưu Mai C, sinh năm 1935;

- Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ 07;

- Vợ: Triệu Thị T, sinh năm 1974 (*Không đăng ký kết hôn, hiện không còn chung sống với nhau và không xác định được nơi cư trú*)

- Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2007.

* Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

2. Họ và tên: HỨA VĂN H (tên gọi khác: không), sinh năm 1991 tại tỉnh Yên Bái;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn K, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12;
- Họ tên cha: Hứa Đình T, sinh năm 1960;
- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1963;
- Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ 02;
- Vợ: Vi Thị T, sinh năm 1998;
- Con: Có 01 con sinh năm 2017.

* Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/5/2020 đến ngày 08/6/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*

+ Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hứa Đình T, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái;

2. Anh Đoàn Trung K, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Xóm 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

3. Ông Lê Văn P, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Thôn C 1, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

*(Ông T có mặt; Anh K, ông P vắng mặt
nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Việt C, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang và Hứa Văn H, trú tại thôn K, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái đều là người nghiện ma túy và có mối quan hệ quen biết nhau từ trước.

Khoảng 10 giờ ngày 30/5/2020, H sử dụng điện thoại di động gọi cho C hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy (Heroine), C đồng ý và hẹn gặp H tại khu vực đền Bắc Mục, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên. Sau khi trao đổi và hẹn nhau qua điện thoại, H điều khiển xe mô tô BKS 21B1-94365 (*xe của gia đình H*) đi từ nhà đến khu vực đền Bắc Mục, thị trấn Tân Yên để gặp C, khoảng 11 giờ cùng ngày H và C gặp nhau, C bảo H đưa xe mô tô cho C, sau đó C điều khiển xe mô tô chở H ngồi phía sau đi đến khu vực Km 25 quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang để tìm mua ma túy, khi đến khu vực Km 25, C bảo H đưa cho C 1.000.000 đồng, C cầm tiền và bảo H xuống xe đứng chờ, sau đó C một mình điều khiển xe mô tô của H đi xuống khu vực Km 23 quốc lộ 2 để mua ma túy, theo C khai nhận đã mua ma túy của 01 người đàn ông tên Lê Văn P (thường gọi là P Sương) nhà ở khu vực km 24 được 01 gói Heroine với giá 900.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, C cầm gói Heroine điều khiển xe mô tô quay lại đón H. C điều khiển xe mô tô chở H đi vào đoạn đường bê tông thuộc thôn T, xã T, huyện H sau đó đi bộ

lên đồi cây keo ven đường, C lấy gói Heroine vừa mua được chia làm 04 phần, 01 phần nhỏ C và H chia nhau sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, 02 phần nhỏ C gói bằng 02 tờ giấy bạc màu vàng và cất vào trong túi áo đang mặc trên người, 01 phần còn lại nhiều nhất C gói bằng giấy trắng và đưa cho H, H cầm gói ma túy cho vào vỏ bao xi lanh, dùng bật lửa ga đốt hàn kín lại và cất vào túi quần đang mặc trên người. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đưa C về nhà tại thị trấn Tân Yên. Trên đường về C nhận được điện thoại của Đoàn Trung K, sinh năm 1981, trú tại xóm 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang hỏi mua 200.000 đồng ma túy, C đồng ý và hẹn gặp K ở cổng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, C và H về đến Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, C bảo H điều khiển xe mô tô đi sang phía bên trái đường ngay trước cổng trung tâm y tế huyện và dừng xe lại, K đi đến đưa cho C 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, C cầm tiền và lấy 02 gói Heroine trong người để đưa cho K thì bị tổ công tác Công an tỉnh Tuyên Quang bắt quả tang, thu giữ của Trần Việt C: 02 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, vỏ màu xanh và 300.000 đồng; thu giữ của Hứa Văn H: 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng bên trong có chứa Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu đen và 01 xe mô tô BKS 21B1-943.65; thu giữ của Đoàn Trung K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Trần Việt C, Hứa Văn H và Đoàn Trung K, kết quả C và H (+) Dương tính (*Có chất ma túy trong cơ thể*), K (-) âm tính (*Không có chất ma túy trong cơ thể*). Trần Việt C, Hứa Văn H đã sử dụng ma túy vào ngày 30/5/2020 tại đồi cây keo thuộc thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Tại kết luận giám định số 435/GĐKTHS ngày 03/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật trong bì niêm phong ký hiệu M1 (thu giữ của Trần Việt C) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôn); khối lượng 0,096g (*Không phải không chín sáu gam*); Mẫu vật trong bì niêm phong M2 (thu giữ của Hứa Văn H) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôn); khối lượng 0,153g (*Không phải một năm ba gam*);

Trước cơ quan điều tra, các bị cáo Trần Việt C và Hứa Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSHY, ngày 19/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Việt C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình

sự; Truy tố bị cáo Hứa Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Việt C và Hứa Văn H theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Việt C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và bị cáo Hứa Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Việt C từ 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng đến 8 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 30 tháng 5 năm 2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hứa Văn H từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 3 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 30/5/2020 đến ngày 08/6/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ khối lượng ma túy trong 01(một) Bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi “Tang vật vụ: Trần Việt Cường, Hứa Văn Hùng giám định ngày 30/5/2020”, trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, vỏ màu xanh mặt kính màn hình bị vỡ, có số IMEI 1: 867907030266090, IMEI 2: 867907030306102, điện thoại cũ đã qua sử dụng, trong máy có lắp 01 sim có số thuê bao 0974629172 thu giữ của Trần Việt C và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu đen, có số IMEI 1: 354791090320686, IMEI 2: 354791090320694, điện thoại cũ đã qua sử dụng, trong máy có lắp 01 sim có số thuê bao 0978861751 thu giữ của Hứa Văn H.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo Trần Việt C phạm tội mà có.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị trách nhiệm chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Việt C và Hứa Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 15 phút ngày 30/5/2020, tại địa bàn xã Thái Hòa và thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên. Bị cáo Trần Việt C đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy (Heroine) cho Hứa Văn H và Đoàn Trung K; Bị cáo Hứa Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,153g Heroine, cụ thể như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, tại thôn Tân Thành, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, Trần Việt C có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine (số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ), khối lượng 0,153g cho Hứa Văn H với giá 1.000.000 đồng; Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày tại công Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, Trần Việt C có hành vi bán trái phép 02 gói Heroine (số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ), khối lượng 0,096g cho Đoàn Trung K với giá 200.000 đồng và bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện bắt quả tang đối với C về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và đối với H về hành vi Tàng trữ trái phép 0,153g Heroine nhằm mục đích để sử dụng.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Trần Việt C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 và truy tố bị cáo Hứa Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Trong vụ án này bị cáo Trần Việt C đã có hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần cho 02 người là thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng, gây dư luận xấu trong xã hội; Bị cáo Hứa Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng. Các bị cáo nhận thức được việc bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội nên cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm minh và cần buộc các bị

cáo phải chấp hành hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Hứa Văn H là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo H được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt các bị cáo với mức án khởi điểm như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và không có nghề nghiệp, chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01(một) Bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi “Tang vật vụ: Trần Việt C, Hứa Văn H giám định ngày 30/5/2020”, trên các mép dán có chữ ký của: Ông Trần Quốc Khánh – Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, ông Nguyễn Quang Vinh – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, đương sự Trần Việt C và Hứa Văn H và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, vỏ màu xanh mặt kính màn hình bị vỡ, có số IMEI 1: 867907030266090, IMEI 2: 867907030306102, điện thoại cũ đã qua sử dụng, trong máy có lắp 01 sim có số thuê bao 0974629172 thu giữ của Trần Việt C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu đen, có số IMEI 1: 354791090320686, IMEI 2: 354791090320694, điện thoại cũ đã qua sử dụng, trong máy có lắp 01 sim có số thuê bao 0978861751 thu giữ của Hứa Văn H; Số tiền 300.000 đồng thu giữ của Trần Việt C.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với số ma túy đã thu giữ trên là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị cáo Trần Việt C và Hứa Văn H, đây là công cụ và phương tiện mà các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của Trần Việt C. Số tiền trên do bị cáo C phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định.

[6] Ngoài ra trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ của anh Đoàn Trung K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, vỏ màu trắng; Thu giữ của ông Hứa Đình T 01 chiếc xe mô tô BKS 21B1-943.65. Ngày 16/6/2020 đã trả lại 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu trắng cho Đoàn Trung K; Ngày 17/8/2020 đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 21B1-943.65 cho ông Hứa Đình T là chủ sở hữu hợp pháp. Tại đơn xin xét xử vắng mặt và tại phiên tòa anh Đoàn Trung K và ông Hứa Đình T không có ý kiến, đề nghị gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Trong vụ án này, bị cáo Trần Việt C khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do C mua của người đàn ông tên Lê Văn P tại khu vực Km 23 Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang đi Hà Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định nhưng ngoài lời khai duy nhất của bị cáo C không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh, nên không có căn cứ xem xét, xử lý đối với ông Lê Văn P nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Việt C và Hứa Văn H vào ngày 30/5/2020. Ngày 05/6/2020, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37, 38 đối với C và H bằng hình thức phạt Cảnh cáo.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Việt C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Hứa Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

+ Áp dụng: Các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Việt C **07 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 30/5/2020).

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Hứa Văn H **01** (Một) năm tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 30/5/2020 đến ngày 08/6/2020 là 10 (Mười) ngày. Bị cáo H còn phải chấp hành hình phạt là **11** (Mười một) tháng **20** (Hai mươi) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ khối lượng ma túy trong 01(một) Bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi “Tang vật vụ: Trần Việt C, Hứa Văn H giám định ngày 30/5/2020”, trên các mép dán có chữ ký của: Ông Trần Quốc Khánh – Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, ông Nguyễn Quang Vinh – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, đương sự Trần Việt C và Hứa Văn H và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, vỏ màu xanh mặt kính màn hình bị vỡ, có số IMEI 1: 867907030266090, IMEI 2: 867907030306102, điện thoại cũ đã qua sử dụng, trong máy có lắp 01 sim có số thuê bao 0974629172 thu giữ của Trần Việt C và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu đen, có số IMEI 1: 354791090320686, IMEI 2: 354791090320694, điện thoại cũ đã qua sử dụng, trong máy có lắp 01 sim có số thuê bao 0978861751 thu giữ của Hứa Văn H.

(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 19/10/2020).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo Trần Việt C phạm tội mà có.

(Số tiền trên Công an tỉnh Tuyên Quang đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên, thể hiện tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 29/7/2020).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Trần Việt C và Hứa Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Quang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T.Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

Nguyễn Đức Tùng